

6 sự kiện với 19 vấn đề nổi bật trong hợp tác quốc tế về KH, CN & MT trong năm 1999 mà tác giả giới thiệu trong bài cho thấy sự biến chuyển cả về chiều rộng và chiều sâu trong quan hệ quốc tế theo chiều hướng hội nhập của Đảng và Nhà nước. Với kết quả khả quan đó, chắc chắn năm 2000 chúng ta sẽ có những thành tựu tốt đẹp hơn trong lĩnh vực này.

Năm 1999, năm thứ 3 triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII) về "Định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá (CNH, HĐH) và nhiệm vụ đến năm 2000", hoạt động quốc tế về KH&CN đã có những bước tiến mới, góp phần tích cực vào sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH, mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại nhằm tranh thủ vốn, công nghệ, kinh nghiệm quản lý và gia nhập thị trường quốc tế. Đồng thời cũng thể hiện vai trò tích cực và chủ động của KH&CN trong quá trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới, thâm nhập và mở rộng thị trường quốc tế qua một số sự kiện và kết quả nổi bật:

● Thứ nhất, tiếp tục mở rộng và làm sâu sắc thêm các mối quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước láng giềng và khu vực.

- Diễn đàn môi trường ASEAN.



Việt Nam đã đăng cai và tổ chức thành công một hoạt động quan trọng của khu vực trong năm 1999 - Diễn đàn môi trường ASEAN lần thứ nhất. Diễn đàn đã tiến hành 5 hội thảo khoa học, tổ chức triển lãm quốc tế về môi trường và phát triển bền vững, tổ chức lễ ký kết bản

HOẠT ĐỘNG QUỐC TẾ VỀ KH&CN NĂM 1999 - SỰ KIỆN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ NỔI BẬT

TS. LÊ DŨNG

Phó vụ trưởng Vụ quan hệ quốc tế
Bộ KH, CN & MT

"Tuyên ngôn quốc tế về sản xuất sạch hơn" của Liên hợp quốc, tổ chức tham quan và khảo sát vịnh Hạ Long, di sản tự nhiên của Thế giới và trồng cây trên đảo Tuần Châu.

- Việt Nam - Thái Lan.

Nhận lời mời của Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ, Công chúa Thái Lan Chu La Phon thăm chính thức nước ta từ ngày 9 đến 12 / 5 / 1999. Chuyến thăm chính thức của Công chúa đã củng cố thêm quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước, đặc biệt trong lĩnh vực y tế và bảo vệ môi trường (BVMT).

● Thứ hai, tăng cường, mở rộng và khôi phục lại quan hệ hợp tác và hữu nghị với các đối tác truyền thống: Liên bang Nga, các nước SNG và Đông Âu.

- Việt Nam - Tatgikistan.

Ngày 19/1/1999, Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ, thay mặt Chính phủ Việt Nam và ông T. Nazarov, Bộ trưởng Ngoại giao, thay mặt Chính phủ Tatgikistan đã ký "Hiệp định giữa Chính phủ cộng hoà XHCN Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Tatgikistan về hợp tác khoa học - kỹ thuật" với sự chứng kiến của Chủ tịch nước Trần Đức Lương và Tổng thống nước Cộng hoà Tatgikistan E. Rakhomônốp. Việc ký Hiệp định sẽ tạo cơ sở pháp lý để hai nước phát huy các tiềm



năng và thế mạnh của mình nhằm tăng cường hợp tác và trao đổi kinh nghiệm trên các lĩnh vực khoa học - kỹ thuật và đào tạo cán bộ.

- Việt Nam - Balan.

Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ đã thăm hữu nghị chính thức Balan từ ngày 7 đến 10/9/1999 theo lời mời của Bộ trưởng Andrzej Wiszniewski, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về nghiên cứu khoa học của Balan. Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ đã ký Hiệp định hợp tác KH&CN với Balan, tạo cơ sở pháp lý và môi trường thuận lợi cho việc phát triển mối quan hệ hợp tác giữa hai nước trong giai đoạn phát triển mới.

- Việt Nam - Rumaní.

Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ đã thăm hữu nghị chính thức Rumaní từ ngày 12 đến 15/9/1999 theo lời mời của Bộ trưởng Lanyi Szabolcs, Chủ tịch Cơ quan quốc gia về khoa học, công nghệ và cải tiến kỹ thuật của Rumaní. Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ đã ký Hiệp định hợp tác KH&CN với Rumaní (15/9/1999), tạo cơ sở pháp lý và môi trường thuận lợi cho việc phát triển mối quan hệ hợp tác truyền thống giữa hai nước trong giai đoạn phát triển mới.

- Việt Nam - Liên bang Nga.

Đã tiến hành Khoá hợp lần thứ 6 của Tiểu ban hợp tác KH&CN Việt Nam - Liên bang Nga (Matxcova, 13 - 17/5/1999) và Khoá hợp lần thứ 2 của Tiểu ban hợp tác KH&CN và Việt Nam - Belarus (Minscơ, 12 - 15/11/1999) nhằm kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch hợp tác KH&CN những năm (1998 - 1999) giữa hai nước và phê duyệt kế hoạch hợp tác giai đoạn (1999 - 2000). Ông Bùi

Mạnh Hải, Thứ trưởng Bộ KH,CN&MT, Chủ tịch Phân ban Việt Nam đã khẳng định kết quả hợp tác KH&CN với Liên bang Nga trong thời gian qua và 13 dự án hợp tác Việt Nam - Belarus về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ sẽ được triển khai trong thời gian tới.

● **Thứ ba, tăng cường và tạo lập được quan hệ hợp tác với các nước thuộc Liên minh châu Âu.**

- *Việt Nam - Bỉ.*

Nhận lời mời của Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ, Bộ trưởng Liên bang về chính sách khoa học của Vương quốc Bỉ, Ngài Yvan Ylieff đã sang thăm hữu nghị và làm việc tại Việt Nam từ 7 đến 12/4/1999. Chính phủ Bỉ dành một khoản viện trợ 7 triệu Franc Bỉ để xây dựng và khai thác hệ thống thông tin địa lý (GIS) nhằm hỗ trợ cho việc lập kế hoạch phát triển bền vững các tỉnh duyên hải phía Bắc: Quảng Ninh, Hải Phòng. Bỉ sẽ nghiên cứu khả năng hỗ trợ Đồng bằng sông Cửu Long một số dự án: Chống lũ lụt, chế biến nông sản, xử lý rác (công nghiệp, bệnh viện và sinh hoạt) và nước sạch.

- *Việt Nam - Pháp.*

Ngày 16/7/1999, tại Hà Nội, Ông Chu Hào, Thứ trưởng Bộ KH,CN&MT, đại diện Chính phủ Việt Nam và ngài Serge Degalaix, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hoà Pháp tại Việt Nam, đại diện cho Chính phủ Pháp, đã ký văn bản thoả thuận thực hiện dự án "Hỗ trợ tổ chức sản xuất nông nghiệp ở miền Bắc Việt Nam". Chính phủ Pháp lấy từ Quỹ trợ giúp và phát triển của Pháp để thực hiện dự án nói trên.

- *Việt Nam - Thụy sỹ.*

Ngày 7/7/1999, tại Hà Nội, Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ và TS. Jurg Leutert, Đại



sứ đặc mệnh toàn quyền Liên bang Thụy Sĩ tại Việt Nam đã ký Hiệp định song phương về bảo hộ sở hữu trí tuệ và chương trình hợp tác trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

- *Việt Nam - EU.*

Nhằm đẩy mạnh hoạt động tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng (TC-ĐL-CL) trong giai đoạn chuyển đổi nền kinh tế sang cơ chế thị trường, Liên minh châu Âu (EU) đã hỗ trợ và cùng Tổng cục TC-ĐL-CL thực hiện dự án "Tiêu chuẩn và đảm bảo chất lượng" trong thời gian 1996 - 1999. Sau 3 năm hoạt động, dự án đã thực hiện có kết quả, các hoạt động trợ giúp kỹ thuật, tư vấn trong quá trình soạn thảo chính sách chất lượng quốc gia của Việt Nam, đóng góp tích cực cho việc nâng cao trình độ soạn thảo văn bản pháp qui kỹ thuật; thực hiện các hoạt động tư vấn cho các doanh nghiệp áp dụng ISO 9000; hỗ trợ và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về TC-ĐL-CL và bổ sung thiết bị đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

● **Thứ tư, tăng cường hợp tác với Trung Quốc, Nhật bản, Ấn Độ và Hàn Quốc.**

- *Việt Nam - Trung Quốc.*



Ngày 16/10/1999 tại Bắc Kinh, Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ đã hội đàm với Bộ trưởng KH&CN Trung Quốc Chu Lệ Lan nhằm điểm lại những kết quả hợp tác KH&CN giữa hai nước trong thời gian qua và trao đổi về những nội dung và phương hướng hợp tác trong thời gian tới. Hai Bộ trưởng thống nhất sẽ tập trung hợp tác trong các lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp; y học cổ truyền; công nghệ cao và đổi mới cơ chế quản lý KH&CN.

- *Việt nam - Nhật Bản.*

Ngày 13/5/1999 tại Hà Nội đã tiến hành Phiên họp lần thứ nhất giữa Bộ KH,CN&MT Việt Nam và Cơ quan phát triển công nghệ và năng lượng mới (NEDO) của Nhật Bản nhằm đánh giá tình hình hợp tác trong khuôn khổ Hiệp định khung hợp tác đã được ký kết giữa hai cơ quan ngày 20/1/1998. Trong năm qua được sự hỗ trợ của NEDO các đối tác phía Việt Nam đã thực hiện các dự án về năng lượng và môi trường.

- *Việt Nam - Ấn Độ.*

TS. R. Chidambaram, Chủ tịch Ủy ban năng lượng nguyên tử quốc gia Ấn Độ đã sang thăm và làm việc tại Việt Nam từ ngày 14 đến 19/1/1999, đánh dấu một mốc mới trong việc triển khai Hiệp định giữa hai Chính phủ về hợp tác trong lĩnh vực sử dụng năng lượng nguyên tử vào mục đích hoà bình ký năm 1986 và được gia hạn đến năm 2002.

Ngày 1/12/1999 tại New Delhi, thủ đô Ấn Độ, Ông Chu Hào, Thứ trưởng Bộ KH,CN&MT Việt Nam và Ngài Jayakrishnan, Thứ trưởng Bộ công nghệ thông tin Ấn Độ đã ký "Thoả thuận về việc thành lập các Trung tâm phát triển nguồn nhân lực về phần mềm tại Việt Nam".

- *Việt Nam - Hàn Quốc.*

Trên cơ sở Hiệp định hợp tác KH&CN giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hàn Quốc ký ngày 12/4/1995 đã tiến hành Khoá họp đầu tiên của Ủy ban hợp tác KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc từ ngày 24 đến 28/5/1999 tại Seoul. Ông Hoàng Văn Huây, Thứ trưởng Bộ KH,CN&MT, Chủ tịch Phân ban Việt Nam, đánh giá cao kết quả hợp tác trong những năm qua. Khoá họp đã thông qua Dự án đào tạo cán bộ khoa học và 15 dự án nghiên cứu khoa học cho thời gian tới.

● **Thứ năm, tăng cường và mở rộng hợp tác với Mỹ, Canada, các nước Bắc Âu, Trung Cận Đông, châu Phi và Mỹ Latinh.**

- *Việt Nam - Thụy Điển.*

Quan hệ hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ giữa Việt



Nam và Thụy Điển được thiết lập cách đây tròn 20 năm. Thông qua các dự án nhiều cơ sở đã được tăng cường trang thiết bị, góp phần nâng cao năng lực KH&CN nước ta, tạo điều kiện cho các nhà khoa học Việt Nam hội nhập vào cộng đồng khoa học quốc tế.

- Mỹ - Việt Nam.

Ủy ban Mỹ hợp tác khoa học với Việt Nam được thành lập năm 1979, trong 20 năm qua, Ủy ban đã triển khai nhiều nội dung hợp tác nghiên cứu và đào tạo cán bộ khoa học trên nhiều lĩnh vực. Hiện nay đang thực hiện chương trình hợp tác 5 năm lần thứ ba giai đoạn (1997 - 2001).

- Việt Nam - Canada.

Hợp tác Việt Nam - Trung tâm nghiên cứu phát triển quốc tế Canada (IDRC) được bắt đầu từ năm 1990. Trong thời kỳ (1990 - 1993) hợp tác Việt Nam - IDRC tập trung vào các lĩnh vực chính sách kinh tế; nông, lâm, ngư nghiệp và KH&CN thông qua 20 dự án với tổng kinh phí khoảng 2,5 triệu đô la Canada. Trong thời kỳ (1993 - 1996) hình thành Chương trình hợp tác nghiên cứu về phát triển kinh tế bền vững ở Việt Nam (VISED) với tổng kinh phí là 1,6 triệu đô la Mỹ. Trung tuần tháng 5/1999 Bà Jean-Guy Paquet, Tổng giám đốc IDRC sang thăm và làm việc tại Việt Nam nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và cùng với các đối tác phía Việt Nam giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án hợp tác.

● Thứ sáu, đang triển khai có kết quả các hoạt động quốc tế về KH&CN đa phương như một nét nổi trội của quan hệ quốc tế thời kỳ đổi mới.

- Hội nghị bộ trưởng KH&CN các nước Á - Âu (ASEM).

Bộ trưởng Chu Tuấn Nhạ đã tham dự Hội nghị lần thứ nhất Bộ trưởng KH&CN các nước Á - Âu (ASEM) được tổ chức tại Bắc Kinh (Trung Quốc) từ ngày 14 đến 15/10/1999. Hội nghị đã thống nhất 11 dự án do các nước Á - Âu cùng khởi xướng đề xuất. Việt Nam cùng Italia và Tây Ban Nha đã soạn thảo dự án "Áp dụng KH&CN trong bảo tồn các di sản văn hoá", theo sáng kiến của Việt Nam về bảo tồn văn hoá được đưa ra tại Hội nghị Thượng đỉnh ASEM 2 tổ chức tại Luân Đôn năm 1998.

- Hội nghị toàn cầu về khoa học cho thế kỷ 21.



GS Đặng Hữu, Trưởng Ban khoa giáo Trung ương và Ông Hoàng Văn Huây, Thứ trưởng Bộ KH, CN & MT đã tham gia Hội nghị toàn cầu về khoa học cho thế kỷ 21, diễn ra tại Budapest, Hunggari từ ngày 26/6 đến 1/7/1999. Hội nghị đã thảo luận các vấn đề cơ bản và bức xúc của khoa học bên thềm thiên niên kỷ mới; những cơ hội và thách thức; sự hợp tác quốc tế và khu vực, nhất là hợp tác Bắc Nam để rút ngắn khoảng cách giữa các nước giàu và nghèo; đảm bảo an ninh lương thực; chống các bệnh của thế kỷ; nâng cao chất lượng cuộc sống; chống suy thoái môi trường; nâng cao trình độ công nghệ của sản xuất; phát triển mạnh các công nghệ cao, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin; tăng cường năng lực KH&CN các nước. Hội nghị đã ra Tuyên bố về khoa học và sử dụng tri thức khoa học trong thế kỷ 21 và Chương trình hành động.

- Hợp tác Việt Nam - Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế.

Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc

tế (IAEA) đánh giá cao những kết quả hợp tác giữa IAEA và Viện năng lượng nguyên tử Việt Nam (VAEC) trong những năm qua và cho rằng Việt Nam đã tiếp nhận những dự án của IAEA có hiệu quả. IAEA cũng lưu ý Việt Nam cần quan tâm đến cơ sở pháp lý của vấn đề an toàn và kiểm tra bức xạ. Việt Nam chính thức tham gia các hoạt động của IAEA và thực hiện mọi nghĩa vụ của một nước thành viên IAEA từ tháng 6 năm 1978. Từ đó đến nay IAEA đã hỗ trợ cho Việt Nam 72 dự án hợp tác kỹ thuật với tổng kinh phí khoảng 12 triệu USD, hàng trăm cán bộ đã được đào tạo và tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học về kỹ thuật hạt nhân.

*

* *

Năm 1999 vừa qua, chúng ta tích cực thực hiện chủ trương hội nhập khu vực, hội nhập thế giới, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Chúng ta tham gia tích cực mọi hoạt động của ASEAN, nhiều hoạt động của APEC. Chúng ta đang tích cực đàm phán Hiệp định thương mại với Mỹ, chuẩn bị gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), một tổ chức mang tính toàn cầu mà việc tham gia là thể hiện sự hội nhập với Thế giới.

Thắng lợi của công cuộc đổi mới và đường lối đối ngoại đúng đắn đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động quốc tế về KH&CN. Năm 2000 là năm có nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, năm kết thúc kế hoạch 5 năm (1996 - 2000), năm thứ 10 quan hệ quốc tế về KH&CN đi vào chiều sâu và tiếp tục mở rộng trong thời kỳ đổi mới, cũng là năm bản lề chuyển sang thế kỷ mới và thiên niên kỷ mới. Chúng ta tiếp tục củng cố và mở rộng quan hệ với các nước, đưa quan hệ đi vào chiều sâu, thực hiện những thoả thuận, cam kết đã đạt được, nhất là những thoả thuận ghi trong Nghị định thư các khoá hợp uỷ ban và tiểu ban hợp tác, tiếp thu tốt các dự án hỗ trợ kỹ thuật để thiết thực phục vụ công cuộc CNH, HĐH đất nước.

Biên tập: Nghiêm Phú Ninh